

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HS-PT

Ngày 23 - 11-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Duy Sơn.

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Quang Hùng và ông Trần Văn Thái.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:**  
Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 99/2018/TLPT-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Đỗ Văn T do có kháng của bị cáo và người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2018/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện X.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn T, sinh năm 1978 tại xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Đội 5, xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D, sinh năm 1954 và con bà Hữu Thị N, sinh năm 1955; có vợ là Đinh Hồng H, sinh năm 1980 và có 02 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Anh Dương Xuân L, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện O, Thành phố Hà Nội (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn T là người có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp, có giá trị sử dụng đến ngày 14/9/2021. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/02/2018, Đỗ Văn T điều khiển xe ô tô taxi biển kiểm soát: 30E-166.54 loại 5 chỗ ngồi, đăng ký xe mang tên chi nhánh Công ty trách nhiệm hữu

hạn thương mại và dịch vụ du lịch A, địa chỉ: số 55, ngõ 1, tổ 15, phường B, quận E, thành phố Hà Nội đi từ G về thành phố Hà Nội. Khi đi đến Km 8+500 đường tỉnh lộ 310B thuộc địa phận thôn P, xã Q, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc. Lúc này T điều khiển xe đi với tốc độ 91km/h - 94km/h (theo kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc) thì T quan sát thấy ông Dương Xuân K đang điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 29S6-394.87 đi cùng chiều phía trước và hơi chệch chéo sang bên trái về phía lối mở sang đường. T đã phanh xe nhưng không kịp vì vậy phần đầu ba đờ sóc bên phải xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào giảm sóc sau bên trái và phần phía sau hộp xích của xe mô tô do ông Trọng điều khiển làm xe mô tô bị đổ xuống đường về phía bên phải, ông Trọng bị hất bắn lên nắp ca pô xe ô tô rồi rơi xuống đường. Sau đó ông Trọng được đưa vào Bệnh viện đa khoa Phúc Yên và chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt Đức cấp cứu, điều trị. Do vết thương quá nặng nên ông Trọng tử vong vào hồi 12 giờ 50 phút cùng ngày 15/02/2018.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 20/18/GĐPY ngày 28/02/2018 của Pháp y Bệnh viện hữu nghị Việt Đức kết luận: Không tìm thấy Ethanol trong mẫu máu của nạn nhân và nguyên nhân tử vong của bị hại Dương Xuân K là do “sốc đa chấn thương và mất máu cấp không hồi phục”.

Tại kết luận định giá số 39/KL-ĐG ngày 07/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô nêu trên là 9.766.000 đồng.

Tại kết luận định giá số 43/KL-ĐG ngày 05/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô nêu trên là 1.803.331 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo T và gia đình đã đến thăm hỏi, động viên và bồi thường thiệt hại tài sản, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại tổng cộng số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại là anh Dương Xuân L không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2018/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện X đã quyết định:

T bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về áp dụng hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong các ngày 06, 17 tháng 9 năm 2018 anh Dương Xuân L là người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo Đỗ Văn T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo; tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện X theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo.**

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn T và của anh Dương Xuân L là người đại diện hợp pháp cho người bị hại trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đỗ Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Bản án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, đó là: Đỗ Văn T là người có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp lái xe taxi mang tên chi nhánh Công ty TNHH TM và dịch vụ A. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/02/2018, Đỗ Văn T điều khiển xe ô tô taxi biển kiểm soát: 30E-166.54, loại 5 chỗ ngồi đi từ G về thành phố Hà Nội. Khi đi đến Km 8+500 đường tỉnh lộ 310B thuộc địa phận thôn P, xã Q, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc, T điều khiển xe đi với tốc độ 91km/h - 94km/h (theo kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc), lúc này T quan sát thấy ông Dương Xuân K đang điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 29S6-394.87 đi cùng chiều phía trước và hơi chệch chéo sang bên trái về phía lối mở sang đường thì T đã phanh xe nhưng không kịp nên phần đầu ba đờ sóc bên phải xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào xe mô tô do ông Trọng điều khiển làm xe mô tô bị đổ xuống đường về phía bên phải, ông Trọng bị hất bắn lên nắp ca pô xe ô tô rồi rơi xuống đường. Hậu quả làm ông Dương Xuân K bị tử vong.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Bị cáo Đỗ Văn T điều khiển xe ô tô không tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ, vi phạm về khoảng cách và tốc độ dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm ông Dương Xuân K bị tử

vong. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra để xét xử bị cáo Đỗ Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét về kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và đơn kháng cáo của anh Dương Xuân L là người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo; Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hậu quả rất nghiêm trọng làm người bị hại chết. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra để xử phạt bị cáo Đỗ Văn T hình phạt 01 năm 03 tháng tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật, tương xứng với hành vi do bị cáo thực hiện. Tại phiên tòa sơ thẩm mặc dù bị cáo thừa nhận khi tham gia giao thông đã vi phạm quy định về tốc độ dẫn đến tai nạn giao thông làm người bị hại tử vong nhưng cho rằng lỗi chính thuộc về người bị hại do khi sang đường chưa chú ý quan sát, **điều đó thể hiện bị cáo** chưa thực sự ăn năn hối cải. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định phạt tù đối với bị cáo là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đều có đơn kháng cáo xin miễn **trách nhiệm hình sự và cho bị cáo hưởng án treo để cải tạo** tại địa phương. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thực sự tỏ ra ăn năn hối lỗi và người đại diện hợp pháp cho người bị hại tha thiết xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, cân nhắc đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại. Xét thấy việc cho bị cáo Đỗ Văn T hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Do đó yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại là có căn cứ cần chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện X.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 01 năm 03 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Cấm bị cáo Đỗ Văn T hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm 06 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Đỗ Văn T và anh Dương Xuân L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân huyện X;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện X;
- Công an huyện X;
- Thi hành án huyện X;
- UBND xã Đ – Khoái Châu – Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu: Phòng HC-TP, HSVA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Duy Sơn**